

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC VI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: /2025/HNGĐ-ST

Ngày: 18 - 07 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC VI - HÀ NỘI

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Liên; bà Nguyễn Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6, Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6, Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai – Kiểm sát viên

Trong ngày 18 tháng 07 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 872/2024/TLST-HNGĐ ngày 11/12/2025 về việc tranh chấp “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 08/07/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thanh T, sinh ngày 15/5/1990; CCCD số: 064190013118 cấp ngày 03/06/2021; Vắng mặt và có đơn xin xét vắng mặt

- Bị đơn: anh Đinh Văn T1, sinh ngày 02/10/1989; CCCD số: 025089005911 cấp ngày 21/02/2023;

Cùng trú tại: P Chung cư L, Khu đô thị V, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Chị T, anh T1 đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn ly hôn và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn – chị Nguyễn Thanh T trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đinh Văn T1 tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 20/10/2022 tại UBND xã M, huyện M, tỉnh Nam Định.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc. Sau đó đến đầu năm 2024 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, lối sống không hoà hợp dẫn đến vợ chồng không hạnh phúc, không đạt được mục đích hôn nhân. Vợ chồng đã hoà giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Đến nay, chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể khắc phục được, đời sống chung không thể kéo dài. Chị đề nghị Toà án cho chị được ly hôn với anh Đinh Văn T1.

- Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là cháu Đinh Nguyễn Khánh N, sinh ngày 26/03/2023, hiện phát triển, khỏe mạnh bình thường. Sau ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu N. Chị không đề nghị anh T1 phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng chị tự thoả thuận, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

2. Bị đơn – anh Đinh Văn T1 trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thanh T tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 20/10/2022 tại UBND xã M, huyện M, tỉnh Nam Định.

Anh xác nhận lời trình bày của chị T như trên là đúng. Trong quá trình chung sống vợ chồng anh chị có xảy ra mâu thuẫn do cả hai bên bất đồng quan điểm sống. Trước yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thanh T thì anh đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh và chị T có 01 con chung là cháu Đinh Nguyễn Khánh N, sinh ngày 26/03/2023, hiện phát triển khỏe mạnh bình thường. Sau khi ly hôn, anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu N. Anh không đề nghị chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng anh tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

3. Tại phiên tòa:

3.1. Chị T và anh T1 đều có đơn xin vắng mặt

3.2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Thư ký đã tuân thủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

+ Đề nghị công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thanh T và anh Đinh Văn T1.

+ Về con chung: Chị Nguyễn Thanh T và anh Đinh Văn T1 đều có nguyện vọng nuôi con chung Đinh Nguyễn Khánh N, sinh ngày 26/03/2023; tuy nhiên, con chung còn nhỏ và đang ở với chị T, nên đề nghị giao cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc. Anh T1 được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung, không ai được quyền ngăn cản. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T1 đối với chị T.

+ Tài sản chung, công nợ chung: chị Nguyễn Thanh T và anh Đinh Văn T1 đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

+ Đề nghị chị T phải chịu án phí dân sự về ly hôn.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, được thẩm tra công khai tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở ý kiến của đương sự, Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn – anh Đinh Văn T1 có đăng ký hộ khẩu và cư trú tại P Chung cư L, Khu đô thị V, phường P, quận H, thành phố Hà Nội (nay thuộc phường K, thành phố Hà Nội), nên Tòa án nhân dân Khu vực 6 thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thanh T và anh Đinh Văn T1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện M, tỉnh Nam Định ngày 20/10/2022, nên là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thanh T thì thấy: Chị T cho rằng mâu thuẫn vợ chồng đã quá mức trầm trọng, không thể hàn gắn được, kiên quyết đề nghị được ly hôn. Anh T1 cũng xác nhận nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và đã ở mức trầm trọng, nên đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị T. Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng chị T và anh T1 đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cả hai đều thuận tình ly hôn, nên công nhận sự thuận tình ly hôn của chị T với anh T1 theo Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thanh T và anh Đinh Văn T1 có 01 con chung là cháu Đinh Nguyễn Khánh N, sinh ngày 26/03/2022, hiện phát triển khỏe mạnh bình thường.

Khi ly hôn chị Nguyễn Thanh T và anh Đinh Văn T1 đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cháu N. Hội đồng xét xử nhận thấy việc nuôi con chung vừa là quyền vừa là nghĩa vụ của bố, mẹ, việc giao con

chung cho ai nuôi dưỡng cũng phải đảm bảo con chung được nuôi dưỡng trong điều kiện tốt nhất, phù hợp với điều kiện sinh hoạt, học tập của con chung; điều kiện nuôi dưỡng của bố/mẹ. Xét thấy cả chị T và anh T1 hiện tại đều có thu nhập ổn định, đều có đủ điều kiện để nuôi dưỡng, chăm sóc các con chung. Tuy nhiên, về thực tế thì cháu Đinh Nguyễn Khánh N là con gái, còn nhỏ nên rất cần sự chăm sóc của người mẹ và hiện lại đang do chị T chăm sóc, nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử thấy rằng, để đảm bảo con chung được chăm sóc một cách cẩn thận, chu đáo, phát triển tâm sinh lý một cách toàn diện, nên giao con chung cho chị Nguyễn Thanh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Đinh Văn T1 có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[3] Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thanh T không đề nghị cấp dưỡng, nên Hội đồng xét xử không xem xét về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi hai con chung cho anh Đinh Văn T1 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung: chị Nguyễn Thanh T và anh Đinh Văn T1 đều không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thanh T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thanh T và anh Đinh Văn T1.

2. Về con chung: Xác nhận chị Nguyễn Thanh T và anh Đinh Văn T1 có 01 con chung là cháu Đinh Nguyễn Khánh N, sinh ngày 26/03/2023, hiện con chung phát triển khỏe mạnh bình thường.

Giao cháu Đinh Nguyễn Khánh N cho chị Nguyễn Thanh T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh Đinh Văn T1 có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Đinh Văn T1 đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

4. Về tài sản chung: Chị T và anh T1 không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị T và anh T1 không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

6. Về án phí: Chị Nguyễn Thanh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng. Được đối trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai số 0044600 ngày 11/12/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 6, thành phố Hà Nội.

7. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thanh T và anh Đinh Văn T1 có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CTPT SƠ THẨM

Nguyễn Thị Tuyết Mai

Nơi nhận:

- *TAND TP Hà Nội;*
- *VKSND TP Hà Nội;*
- *VKSND quận Hà Đông;*
- *THADS quận Hà Đông;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VT.*

TM. Hội đồng xét xử
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Mai